

Số: 773 /QĐ-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 03 tháng 03 năm 2021

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Kế hoạch xây dựng “Đề án ứng dụng công nghệ của công nghiệp 4.0 trong xây dựng sản phẩm chủ lực của ngành văn hóa, thể thao và du lịch”**

### **BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

*Căn cứ Nghị định số 79/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;*

*Căn cứ Quyết định số 2844/QĐ-BVHTTDL ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về việc giao nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết số 124/NQ-CP ngày 03/9/2020 của Chính phủ;*

*Căn cứ Quyết định số 2547/QĐ-BVHTTDL ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về việc Phê duyệt Kế hoạch của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch triển khai Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch xây dựng “Đề án ứng dụng công nghệ của công nghiệp 4.0 trong xây dựng sản phẩm chủ lực của ngành văn hóa, thể thao và du lịch” (sau đây gọi là Kế hoạch).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Tổng cục Du lịch, Tổng cục Thể dục thể thao;
- Cục: DSVH, MTNATL, ĐA, VHCS, BQTG, NTBD;
- Vụ: Kế hoạch, Tài chính; Thư viện;
- Trung tâm Công nghệ thông tin;
- Lưu: VT, KHCNMT (2), VH.26.

**BỘ TRƯỞNG**  
  
**Nguyễn Ngọc Thiện**

## **KẾ HOẠCH**

### **Xây dựng “Đề án ứng dụng công nghệ của công nghiệp 4.0 trong xây dựng sản phẩm chủ lực của ngành văn hóa, thể thao và du lịch”**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BVHTTDL ngày tháng năm 2021  
của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)*

#### **1. Mục tiêu**

Kế hoạch này nhằm xây dựng “Đề án ứng dụng công nghệ của công nghiệp 4.0 trong xây dựng sản phẩm chủ lực của ngành văn hóa, thể thao và du lịch” trình Thủ tướng Chính phủ (nhiệm vụ 6.12, Chính phủ giao tại Nghị quyết số 124/NQ-CP ngày 03/9/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045).

#### **2. Yêu cầu**

Đề án “Ứng dụng công nghệ của công nghiệp 4.0 trong xây dựng sản phẩm chủ lực của ngành văn hóa, thể thao và du lịch” (gọi tắt là Đề án) nhằm xây dựng các sản phẩm công nghệ đặc thù, có khả năng cạnh tranh cao trên thị trường và mang lại hiệu quả trong hoạt động quản lý và phát triển ngành, lĩnh vực trên phạm vi toàn quốc.

#### **3. Nhiệm vụ**

Nhiệm vụ, Đề cương báo cáo và dự kiến tiến độ xây dựng Đề án ở Phụ lục.

#### **4. Kinh phí thực hiện Đề án**

- Các đơn vị chủ động bố trí kinh phí trong quá trình xây dựng báo cáo theo nhiệm vụ được phân công;

- Nguồn ngân sách sự nghiệp văn hóa năm 2021 cấp qua Văn phòng Bộ chi cho các hoạt động Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường chủ trì: Tổ chức họp, tọa đàm, hội thảo, lấy ý kiến chuyên gia, xây dựng đề cương, biên tập, tổng hợp, chỉnh lý hoàn thiện nội dung của Đề án và các khoản chi khác theo quy định hiện hành.

#### **5. Tổ chức thực hiện**

a) Các cơ quan, đơn vị chủ trì chủ động thực hiện nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch bảo đảm chất lượng, đúng tiến độ; cử đầu mối để phối hợp với Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, gồm: 01 Lãnh đạo và 01 cán bộ tham mưu, phụ trách công tác ứng dụng công nghệ.

b) Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường lập Ban Biên soạn trình Lãnh đạo Bộ; chủ trì hướng dẫn, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện nhiệm vụ bảo đảm theo Kế hoạch.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu gặp vướng mắc, cơ quan, đơn vị báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường) để kịp thời giải quyết./.

## **Phụ lục**

### **NHIỆM VỤ, ĐỀ CƯƠNG VÀ DỰ KIẾN TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BVHTTDL ngày tháng năm 2021  
của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)*

#### **1. Đề cương báo cáo của ngành, lĩnh vực**

Trong báo cáo này, sản phẩm chủ lực được hiểu là sản phẩm hàng hoá hoặc dịch vụ lĩnh vực văn hoá, thể thao, du lịch dựa vào ứng dụng công nghệ nhằm mục đích phát triển ngành đồng thời tạo động lực để có thể kéo theo sự phát triển của ngành khác có liên quan theo quy định của pháp luật. Báo cáo hoạt động ứng dụng công nghệ của công nghiệp 4.0 trong xây dựng sản phẩm chủ lực của ngành, lĩnh vực cần theo một số yêu cầu chính như sau:

- Khái quát việc ứng dụng công nghệ mới của quốc tế và tại Việt Nam (bao gồm ở địa phương) trong phát triển ngành, lĩnh vực;

- Quan điểm xây dựng báo cáo là hiện thực hóa chủ trương của Đảng, chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, một số văn bản chính như:

(1) Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; Quyết định số 2215/QĐ-TTg ngày 24/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị khóa XII về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước;

(2) Quyết định số 157/QĐ-TTg ngày 01/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Chương trình phát triển sản phẩm quốc gia đến năm 2030;

(3) Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 11/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";

(4) Quyết định số 2117/QĐ-TTg ngày 16/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về Danh mục công nghệ ưu tiên nghiên cứu, phát triển và ứng dụng để chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

(5) Quyết định số 38/2020/QĐ-TTg ngày 30/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển;

(6) Quyết định số 2289/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến năm 2030;

(7) Quyết định số 118/QĐ-TTg ngày 25/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình đổi mới công nghệ quốc gia đến năm 2030;

(8) Quyết định số 127/QĐ-TTg ngày 26/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo đến năm 2030;

(9) Quyết định số 130/QĐ-TTg ngày 27/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình quốc gia phát triển công nghệ cao đến năm 2030;

(10) Quyết định số 4610/QĐ-BVHTTDL ngày 28/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch ban hành Định hướng danh mục sản phẩm chủ lực của ngành văn hoá, thể thao, du lịch giai đoạn 2017 – 2020;

Căn cứ tình hình thực tiễn yêu cầu ứng dụng công nghệ, chủ động tham gia cuộc CMCN lần thứ tư để xây dựng đề án theo mỗi ngành, lĩnh vực.

- Phân tích sự tác động đến ngành, lĩnh vực trên các phương diện: Phương thức, cách thức hoạt động, sản xuất, chất lượng dịch vụ, nguồn nhân lực, việc làm, sản phẩm/hàng hoá/dịch vụ chủ đạo của ngành...

- Mục tiêu cần đạt được (mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể);

- Nhu cầu, thuận lợi, thách thức trong hoạt động ứng dụng công nghệ giai đoạn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

- Lựa chọn các sản phẩm công nghệ (tên gọi và công nghệ tương ứng) cần ưu tiên xây dựng và phát triển thành sản phẩm chủ lực của ngành, lĩnh vực giai đoạn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; khái quát nội dung và lộ trình theo năm để xây dựng đối với từng sản phẩm;

- Dự kiến kinh phí (bao gồm giải pháp huy động nguồn kinh phí để thực hiện nhiệm vụ) cho giai đoạn 2021-2026 và của từng năm;

- Các giải pháp, đề xuất, kiến nghị về chính sách cần có để chủ động ứng dụng thành tựu của CMCN lần thứ tư vào ngành, lĩnh vực.

## 2. Nhiệm vụ và dự kiến tiến độ xây dựng Đề án

| STT | Nội dung công việc  | Thời hạn hoàn thành | Đơn vị chủ trì   | Đơn vị phối hợp  |
|-----|---|---------------------|--|--|
| 1   | Trình Bộ trưởng Quyết định ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án; Thành lập Ban Biên soạn.                          | 02/2021             | Vụ KHCNMT  |  |
| 2   | Xây dựng báo cáo ứng dụng công nghệ của công nghiệp 4.0 trong xây dựng sản phẩm chủ lực của các ngành, lĩnh vực | 25/3/2021           |  | Vụ KHCNMT; Vụ Kế hoạch, Tài chính; đơn vị có liên quan |
| 2.1 | Các báo cáo chuyên ngành  |                     | - Tổng cục TĐTT;<br>- Tổng cục Du lịch;<br>- Các Cục: Di sản văn hóa; Nghệ |  |

| STT | Nội dung công việc   | Thời hạn hoàn thành | Đơn vị chủ trì   | Đơn vị phối hợp   |
|-----|--|---------------------|--|---|
|     |  |                     | thuật biểu diễn;<br>Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm;<br>Văn hoá cơ sở;<br>Điện ảnh; Bản quyền tác giả.<br>- Vụ Thư viện |   |
| 2.2 | Xây dựng báo cáo ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng sản phẩm chủ lực ngành văn hoá, thể thao, du lịch   |                     | Trung tâm Công nghệ thông tin  | Đơn vị có liên quan   |
| 3   | Tổng hợp nội dung Đề án hoạt động ứng dụng công nghệ của công nghiệp 4.0 trong xây dựng sản phẩm chủ lực ngành văn hoá, thể thao, du lịch giai đoạn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030. | 4/2021              | Vụ KHCNMT  | Đơn vị có liên quan   |
| 4   | Tọa đàm/hội thảo chuyên đề các nội dung chuyên sâu   | 4/2021              | Vụ KHCNMT  |   |
|     | Lĩnh vực Văn hoá   |                     |  | Đơn vị có liên quan   |
|     | Lĩnh vực Thể dục thể thao  |                     |  | Tổng cục TDTT   |
|     | Lĩnh vực Du lịch   |                     |  | Tổng cục Du lịch  |
| 5   | Chỉnh lý, hoàn thiện Dự thảo 1 (sau các tọa đàm/hội thảo chuyên đề, được Dự thảo 2); Lấy ý kiến một số bộ, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan; chuyên gia                               | 4-5/2021            | Vụ KHCNMT  | Vụ Kế hoạch, Tài chính phối hợp thẩm định nội dung kinh phí của Đề án |
| 6   | Chỉnh lý hoàn thiện Dự thảo 2 (sau lấy ý kiến)   | 6/2021              | Vụ KHCNMT  |   |
| 7   | Báo cáo Lãnh đạo Bộ về Đề án ứng dụng công nghệ của công nghiệp 4.0  | 6/2021              | Vụ KHCNMT  |   |

| STT | Nội dung công việc   | Thời hạn hoàn thành | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp                             |
|-----|--|---------------------|----------------|---|
|     | trong xây dựng sản phẩm chủ lực ngành văn hoá, thể thao, du lịch giai đoạn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030   |                     |                |   |
| 8   | Xây dựng, chỉnh lý, hoàn thiện Báo cáo Thủ tướng Chính phủ về “Đề án ứng dụng công nghệ của công nghiệp 4.0 trong xây dựng sản phẩm chủ lực của ngành văn hóa, thể thao và du lịch”. | 7-8/2021            | Vụ KHCNMT      | Vụ Kế hoạch, Tài chính; đơn vị có liên quan |